

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

**Tập 12**  
**Quyển Thứ 290**  
**Hội Thứ Nhất**  
**Phẩm Trước Chặng Trước Tướng**  
**Thứ 36 - 04**

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhất thiết trí là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhất thiết trí hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhất thiết trí hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhất thiết trí hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhất thiết trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Tánh nhất thiết trí hỷ vô sở hữu, huống có nhất thiết trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hỷ vô sở hữu, huống có đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả đà-la-ni-môn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả tam-ma-địa-môn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tất cả đà-la-ni-môn hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả tam-ma-địa-môn hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tất cả đà-la-ni-môn hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả tam-ma-địa-môn hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tất cả đà-la-ni-môn hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả tam-ma-địa-môn hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tất cả đà-la-ni-môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả tam-ma-địa-môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Tánh tất cả đà-la-ni-môn hỷ vô sở hữu, huống có tất cả đà-la-ni-môn hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Tánh tất cả tam-ma-địa-môn hỷ vô sở hữu, huống có tất cả tam-ma-địa-môn hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả Dự lưu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành quả Dự lưu hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành quả Dự lưu hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành quả Dự lưu hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành quả Dự lưu hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã

Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Tánh quả Dự lưu hỷ vô sở hữu, hướng có quả Dự lưu hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Tánh quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hỷ vô sở hữu, hướng có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Độc giác Bồ-đề là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Độc giác Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Độc giác Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Độc giác Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Độc giác Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Tánh Độc giác Bồ-đề hỷ vô sở hữu, hướng có Độc giác Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hỷ vô sở hữu, hướng có tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hỷ vô sở hữu, hướng có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Lại nữa Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành sắc viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu sắc viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi sắc, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành thọ tướng hành thức viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu thọ tướng hành thức viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi thọ tướng hành thức, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhãn xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu nhãn xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi nhãn xứ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành sắc xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu sắc xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi sắc xứ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu thanh hương vị xúc pháp xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi thanh hương vị xúc pháp xứ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhân giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu nhân giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi nhân giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhĩ giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu nhĩ giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi nhĩ giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tỷ giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu tỷ giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi tỷ giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành thiệt giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu thiệt giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi thiệt giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành thân giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu thân giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi thân giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành ý giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu ý giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi ý giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành địa giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu địa giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi địa giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành thủy hỏa phong không thức giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu thủy hỏa phong không thức giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi thủy hỏa phong không thức giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành vô minh viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu vô minh viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi vô minh, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu Bồ thí Ba-la-mật-đa viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi Bồ thí Ba-la-mật-đa, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nội không viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu nội không viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi nội không, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành chơn như viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu chơn như viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi chơn như, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu pháp giới cho đến bất tư nghi giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi pháp giới cho đến bất tư nghi giới, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành khổ thánh đế viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu khổ thánh đế viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi khổ thánh đế, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành tập diệt đạo thánh đế viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu tập diệt đạo thánh đế viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi tập diệt đạo thánh đế, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành bốn tĩnh lự viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu bốn tĩnh lự viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi bốn tĩnh lự, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu bốn vô lượng, bốn vô sắc định viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi bốn vô lượng, bốn vô sắc định, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tám giải thoát viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu tám giải thoát viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi tám giải thoát, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành bốn niệm trụ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu bốn niệm trụ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi bốn niệm trụ, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành không giải thoát môn viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu không giải thoát môn viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi không giải thoát môn, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành vô tướng, vô nguyện giải thoát môn viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Bồ-tát thập địa viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát thập địa viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi Bồ-tát thập địa, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành năm nhãn viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu năm nhãn viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi năm nhãn, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành sáu thần thông viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu sáu thần thông viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi sáu thần thông, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Phật mười lực viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu Phật mười lực viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi Phật mười lực, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành pháp vô vong thất viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu pháp vô vong thất viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi pháp vô vong thất, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành tánh hằng trụ xả viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu tánh hằng trụ xả viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi tánh hằng trụ xả, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhất thiết trí viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu nhất thiết trí viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi nhất thiết trí, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả đà-la-ni-môn viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu tất cả đà-la-ni-môn viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi tất cả đà-la-ni-môn, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành tất cả tam-ma-địa-môn viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu tất cả tam-ma-địa-môn viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi tất cả tam-ma-địa-môn, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả Dự lưu viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu quả Dự lưu viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi quả Dự lưu, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Độc giác Bồ-đề viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu Độc giác Bồ-đề viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi Độc giác Bồ-đề, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng hành như vậy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo vì Đại thừa các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy, tuyên nói các thứ trước chẳng trước tướng.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như lời người vừa nói. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo vì Đại thừa các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy, tuyên nói các thứ trước chẳng trước tướng, khiến học Bát-nhã Ba-la-mật-đa lìa các nhiễm trước, chứng được rốt ráo.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành sắc trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành thọ tướng hành thức trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhãn xứ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành sắc xứ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-**

mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhân giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhĩ giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tỷ giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành thiệt giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành thân giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành ý giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành địa giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành thủy hỏa phong không thức giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành vô minh trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thân khổ ưu não trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nội không trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành chơn như trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành khổ thánh đế trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tập diệt đạo thánh đế trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành bốn tĩnh lự trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tám giải thoát trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành bốn niệm trụ trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành không giải thoát môn trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành vô tướng, vô nguyện giải thoát môn trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Bồ-tát thập địa trước chẳng trước tướng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

---000---